

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 265 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 4 (b) - Người tin Chúa phải gánh lấy ách của Chúa Jêsus và học theo Ngài.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, mọi Lời Ngài đã phán với chúng ta đều là thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về Lễ thật, là những sự mà Đức Thánh-Linh bày tỏ ra cho tâm linh của những người thuộc về Ngài, nhưng được giấu khỏi tâm trí xác thịt của những người không thuộc về Ngài, vì thế cho nên chúng ta không ngạc nhiên khi có nhiều người đã được nghe Đức Chúa Jêsus giảng, nhưng họ đã không hiểu được, mà chỉ có một số ít người được hiểu mà thôi, như Đức Giê-hô-Va đã phán với tiên tri Ê-sai vậy.

Ê-sai 6:9-12: **Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều.**

Đức Chúa Jêsus cũng nhắc lại Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán, khi Ngài thi hành chức vụ trên đất này, lúc Ngài giảng tại ven biển Ga-li-lê.

Ma-thi-ơ 13:1-23: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lắng mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hột giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.**

Thoạt nghe các Lời này, nhiều người tin Chúa lấy làm lạ lùng, vì mọi người đều biết rằng, Đức Chúa Trời là sự yêu thương và vì sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người, vậy thì tại sao các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Ê-sai dường như nghịch lại với sự yêu thương của Ngài, không lẽ Đức Chúa Trời không muốn người ta được chữa lành, không muốn người ta được cứu rỗi vậy!

Chúng ta phải nhận biết rằng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trên đất này có một mục

đích, đó là Ngài sẽ tìm từ hết thảy loài người ra một dòng dõi thánh và dòng dõi thánh này sẽ được ở trong Nước của Con một yêu dấu Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Con mà Ngài đã lập **làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc**, và sự tìm này được ví như công việc của người thợ gốm, mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với tiên tri Giê-rê-mi vậy.

Giê-rê-mi 18:1-10: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, nầy, nó đang nắn đồ trên cái bàn xây. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay ta thế ấy. Trong lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đặng nhổ đi, hủy đi, diệt đi; nếu nước mà ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì ta sẽ đổi ý ta đã toan giáng tai họa cho nó. Cũng có lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đặng dựng nó, trồng nó; nếu nước ấy làm điều ác trước mắt ta và không nghe tiếng ta, thì ta sẽ đổi ý ta đã định xuống phước cho nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên một thời gian để họ nhận biết tội lỗi mình thông qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã cứng lòng, không chịu từ bỏ tội ác mình, không răn bảo con cái mình sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vậy nên Ngài đã khiến họ nghe mà không hiểu chi, nhìn mà không thấy những sự cần phải thấy, là những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho loài người nhận được cho sự cứu rỗi linh hồn mình.

Đức Giê-Hô-Va đã làm cho ứng nghiệm các Lời mà Ngài đã dùng các đấng tiên tri của Ngài, để phán bảo tuyển dân của Ngài, không phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt mới là tuyển dân của Đức Chúa Trời mà là hết thảy loài người sống trên đất này, đều do Đức Giê-Hô-Va tạo nên, từ linh hồn người ta cho đến thân thể xác thịt họ cùng muôn vật trên đất này cũng do Đức Giê-Hô-Va tạo nên và Đức Giê-Hô-Va cũng gọi hết thảy loài người đến với Ngài và Ngài đối xử với muôn dân trên đất này cùng một Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Vì Ngài là Đấng dò biết lòng dạ của loài người và nếu người nào không muốn nghe Lời của Ngài để nhận biết ý Ngài và làm theo để được sống, thì Ngài sẽ không cho những kẻ đó được hiểu biết các Lời của Ngài và Ngài sẽ làm công việc này cho tới khi tận thế, y như Ngài đã phán với tiên tri Ê-sai vậy: **Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài đến thế gian này để cứu chuộc chứ không phải để phán xét, nhưng những người nào đã được nghe tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ và được nghe về Danh Ngài, mà không tin, không muốn làm theo tiếng Ngài và không vâng phục các mạng lệnh của Ngài, thì những người đó sẽ bị Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời phán xét, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 3:16-20: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng.

Có rất nhiều người rao giảng Tin-Lành đã sử dụng Lời Chúa chép trong Giăng đoạn 3 để kêu gọi người ta tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ để được cứu rỗi linh hồn mình, nhưng họ lại bỏ qua phần trách nhiệm mà hết thảy loài người phải nhận biết và phải làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời để được sự cứu rỗi, vì trong ngày Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Ngài không phán rằng hễ ai tin nhận Lời của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ được cứu rỗi, nhưng Môi-se đã truyền đạt lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ trách nhiệm của họ đối với các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, rằng:

Phục truyền luật lệ ký 28:1-21: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán

của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cơ người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc linh hồn của những người nào nghe đến Danh Ngài mà tin Ngài và sự tin đó không có nghĩa là tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, mà là sự vâng phục hoàn toàn vào các Lời đã được phán ra từ miệng Ngài, vì các Lời được phán ra từ miệng của Đức Chúa Jêsus Christ ấy không phải là bởi ý riêng của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng là Lời của Đức Chúa Cha đã truyền bảo Đức Chúa Jêsus Christ truyền dạy lại cho hết thầy loài người chúng ta, như khi xưa Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên các Lời đã ra từ miệng của Ngài vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.** (Giăng 14:12)

Trước hết chúng ta phải hiểu công việc của Chúa Jêsus đã làm đó, là công việc gì?

Trong bài giảng đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ (giảng trên núi ven biển Ga-li-lê, gần thành Ca-bê-na-um), Ngài đã phán rằng: “**Các người đừng tưởng ta đến đặt phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.** Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.” (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Bản King James version chép câu 17 và 18 trên như sau: ¹⁷Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to destroy^{G2647} the law^{G3551}, or^{G2228} the prophets^{G4396}: I am not come^{G2064} to destroy^{G2647}, but to fulfil^{G4137}. ¹⁸For

verily^{G281} I say^{G3004} unto you, Till^{G2193} heaven^{G3772} and earth^{G1093} pass^{G3928}, one^{G1520} jot^{G2503} or^{G2228} one^{G3391} tittle^{G2762} shall in no^{G3364} wise pass^{G3928} from the law^{G3551}, till^{G2193} all^{G3956} be fulfilled^{G1096}.

Có nghĩa là: *Đừng nghĩ rằng Ta đến để phá huỷ luật pháp hay là các lời tiên tri: Ta không đến để phá huỷ, nhưng Ta đến để làm cho (Luật pháp và các lời tiên tri) được hoàn thành nhiệm vụ (được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho). Vì Ta nói thật với các người rằng, cho đến khi trời và trái đất phải qua đi, thì một chấm, một nét không được xoá mất đi khỏi Luật pháp, cho đến khi tất cả được hoàn thành (theo ý đã định).*

Có rất ít người để ý về công việc mà Đức Chúa Jêsus đã phán qua bài giảng đầu tiên này, vì người ta thường nghĩ đến các phép lạ mà Đức Chúa Jêsus đã làm, như chữa lành các thứ bệnh tật, đuổi quỷ ra khỏi những người bị chúng ám, hoá bánh và cá ra nhiều hay là quở mưa và gió cùng khiến biển phải yên lặng, mà bỏ qua việc rất quan trọng mà loài người phải làm, đó là sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **để làm cho trọn - to fulfil**^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρωω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήρης - pleres, số 4134 và chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho tràn đầy, làm cho đầy đủ, làm cho được truyền bá ra khắp nơi, làm cho có tác dụng, phát huy sự ảnh hưởng, tỏ ra quyền thế, chứng minh đầy đủ, làm cho thuyết phục, đáp ứng được yêu cầu, làm cho thỏa mãn yêu cầu, làm cho được tin cậy, thực hiện lời tiên đoán, đạt tới mục đích, làm cho hoàn hảo, làm cho được giảng ra cách hoàn toàn, làm trọn nhiệm vụ được giao cho, là nguồn dự trữ, là kho cung cấp, trang bị những sự có cần cho sự sống của loài người.*

Chữ **một chấm - one**^{G1520} jot^{G2503} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ἰωτα - iota, số 2503 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Chữ cái thứ mười trong hệ thống chữ cái của tiếng Hê-bơ-rơ, và là tên gọi (bé tí tẹo) của chữ cái thứ tám của tiếng Hy-lạp, mang ý nghĩa của một thứ rất nhỏ của bất kỳ điều gì.*

Chữ **một nét - one**^{G3391} tittle^{G2762} chép trong câu 18 trên, đó là chữ κεραια - keraia, số 2762 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *giống như cái sừng, nhưng là dấu chấm rất nhỏ đặt ở trên một nét chữ nhỏ nhất trong hệ thống chữ cái của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: rất nhỏ, chút xíu.*

Để có thể hiểu được ý nghĩa dạy dỗ của Đức Chúa Jêsus, chúng ta cần phải định nghĩa đúng về Danh của Đức Chúa Jêsus, là điều đã được chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 19:11-13: **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mặt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xứng là Lời Đức Chúa Trời.**

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao nhiệm vụ cho Lời của Ngài làm công việc gì trên trái đất này.

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Bản King James version chép: ¹⁰For as the rain^{H1653} cometh^{H3381} down^{H3381}, and the snow^{H7950} from heaven^{H8064}, and returneth^{H7725} not thither^{H8033}, but watereth^{H7301} the earth^{H776}, and maketh it bring^{H3205} forth^{H3205} and bud^{H6779}, that it may give^{H5414} seed^{H2233} to the sower^{H2232}, and bread^{H3899} to the eater^{H398}: ¹¹So^{H3651} shall my word^{H1697} be that goeth^{H3318} forth^{H3318} out of my mouth^{H6310}: it shall not return^{H7725} unto me void^{H7387}, but it shall accomplish^{H6213} that which^{H834} I please^{H2654}, and it shall prosper^{H6743} in the thing whereto^{H834} I sent^{H7971} it. ¹²For ye shall go^{H3318} out with joy^{H8057}, and be led^{H2986} forth^{H2986} with peace^{H7965}: the mountains^{H2022} and the hills^{H1389} shall break^{H6476} forth before^{H6440} you into singing^{H7440}, and all^{H3605} the trees^{H6086} of the field^{H7704} shall clap^{H4222} their hands^{H3709}. ¹³Instead^{H8478} of the thorn^{H5285} shall come^{H5927} up the fir^{H1265} tree, and instead^{H8478} of the brier^{H5636} shall come^{H5927} up the myrtle^{H1918} tree: and it shall be to the LORD^{H3068} for a name^{H8034}, for an everlasting^{H5769} sign^{H226} that shall not be cut^{H3772} off.

Chữ **đượm nhuần** - **watereth**^{H7301} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **רַוַח** - **ravah**, số 7301 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho thoả mãn, làm cho thấm đẫm, làm cho được no nê, làm cho ướt hoàn toàn, làm cho say sưa, làm ngập hoàn toàn trong nước;*

Chữ **làm trọn** - **accomplish**^{H6213} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **אַשַׁח** - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm xong nhiệm vụ được giao, đạt tới mục đích, tiền đặt cọc, tiền trả trước, sự đưa ra phía trước, làm cho thích hợp, làm cho được trở nên, sự ban cho, sự tặng cho, sự duy trì, sự bảo vệ, sự bảo tồn, đáp ứng yêu cầu, làm cho được tôn trọng, làm cho chú ý đến, khiến được tuân theo, sản sinh lợi nhuận, tạo thành sản lượng, tạo thành hoa lợi, làm cho được tín nhiệm, để bỏ nhiệm, để chỉ định, để cai trị, để thống trị, để quản lý, để lãnh đạo, để làm của tế lễ, để dâng hiến;*

Chữ **thuận lợi** - **prosper**^{H6743} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **צָלַח** - **tsalach**, số 6743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tiến bộ, sự thành công, sự thịnh vượng, làm cho phát đạt, khiến cho phát triển, có ích lợi, sinh lãi, có kết quả, thuận lợi, thành đạt, thắng lợi;*

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài trên đất này, Chúa Jêsus đã phán rằng với mọi người đến nghe Ngài và với các môn đồ của Ngài, rằng: **“Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha.”** (Ma-thi-ơ 11:27)

Khi Đức Chúa Jêsus phán Lời này, trong tất cả các thầy tế lễ, các thầy dạy luật trong dân Y-sơ-ra-ên đã không hiểu biết ý nghĩa của điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Ê-sai (mà chúng ta vừa đọc ở phần trên) vì những người ấy đã không hề cầu hỏi Đức Giê-Hô-Va về ý nghĩa của các mạng lệnh của Ngài, nên Chúa Jêsus đã phán với những người Pha-ri-si rằng: **“Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy”.** (Giăng 5:39)

Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus, nghĩa là hết thầy các Lời đã ra từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán ra và được chép xuống trong Kinh-Thánh ấy là để ban cho loài người, là loài do Ngài tạo nên, cả thân thể xác thịt và tâm linh, được bổ sức lại và làm cho được sống lại mà hầu việc Đức Chúa Trời, cũng như nước mưa và tuyết từ trên trời rơi xuống để làm cho đất được phục hồi các chất dinh dưỡng, để nuôi dưỡng các loài cây, khiến các loài cây đó do Đức Giê-hô-va tạo nên trên đất này sẽ nhờ các chất dinh dưỡng của Đức Chúa Trời ban xuống mà sanh bông trái theo ý Ngài muốn thể nào, thì Đức Chúa Jêsus đến thế gian này cũng sẽ công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho thể đó và chúng ta có thể thấy lẽ thật này đã được Chúa Jêsus phán ra và được chép xuống trong sách Giăng 15:1-8.

Giăng 15:1-8: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.

Chúng ta cũng hãy xem Chúa Jêsus nói gì với Đức Chúa Cha về công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài và nếu chúng ta đã biết công việc của Đức Chúa Jêsus, thì chúng ta cũng biết công việc mà chúng ta cũng sẽ làm như Đức Chúa Jêsus đã làm vậy.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thừa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà

đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với lúc ban đầu, là khi Đức Giê-hô-Va đã tạo nên loài người và Ngài giao công việc cho loài người làm gì ở trên đất này, là sự liên quan đến điều mà Kinh-Thánh đã chép là sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Sáng thế ký 2:1-15: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là góc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ (Ê-thi-ô-bi). Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. (Bản King James version chép câu 15 trên như sau: ¹⁵And the LORD ^{H3068} God ^{H430} took ^{H3947} the man ^{H120}, and put ^{H3240} him into the garden ^{H1588} of Eden ^{H5731} to dress ^{H5647} it and to keep ^{H8104} it.).

Chữ **trông** - to dress ^{H5647} chép trong câu 15 trên, đó là chữ עָבַד - abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm việc, thờ phượng, phụng sự, phục vụ, cung cấp, tiếp tế, phân phát, xới đất, sửa soạn đất, bắt đất phụng tòng, kẻ đầy tớ*;

Chữ **giữ** - to keep ^{H8104} chép trong câu 15 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có

nghĩa là: *giữ gìn, canh chừng, sự cảnh giác, sự đề phòng, sự quan sát, sự quan tâm đến, sự nhận xét, sự tuân theo, sự tôn trọng, sự để ý đến, sự kỷ niệm, sự tán dương, sự ca tụng, duy trì, làm chủ, nắm quyền kiểm soát;*

Chữ vườn - the garden^{H1588} chép trong câu 15 trên, đó là chữ 𐤆𐤃 - gan, số 1588 ra từ chữ 𐤆𐤃𐤆 - ganan, số 1598 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái vườn, để rào lại, rào bao quanh, hàng rào ngăn cách, sự bao vây, để bảo vệ, để bảo hộ, để che chở, để phòng thủ, để chống đỡ, sự biện hộ, sự bào chữa, là luật sư bào chữa.*

Chữ Ê-đen - Eden^{H5731} chép trong câu 15 trên, đó là chữ 𐤅𐤃𐤍 - Eden, số 5731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *niềm vui thích, sự khoái lạc, sự hoan lạc, sự vui sướng, ý muốn, ý thích,*

Ê-đen là bóng về tâm trí (tám lòng), nơi tâm hồn của loài người xác thịt, còn vườn mang ý nghĩa bóng về thân thể xác thịt của loài người mà trong vườn đó có Ê-đen, vì trung tâm của vườn là Ê-đen, như câu 10 đã chép là: **Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã.**

Con sông này là bóng về những sự suy nghĩ và sự quyết định của loài người sẽ ra từ trung tâm của bộ não, nơi tâm hồn của loài người, toả ra khắp thân thể để ra lệnh cho các chi của thân thể hành động theo ý muốn.

Tên con sông thứ nhất là **Bi-sôn**, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự gia tăng, sự trải ra, sự phổ biến, sự sự truyền bá, sự làm cho rạn nứt.* Bi-sôn là bóng về khả năng nói, sự công bố của con người.

Tên con sông thứ nhì là **Ghi-hôn**, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự lôi kéo, sự thu hút, sự nỗ lực, sự gắng sức, sự quyến rũ, sức hấp dẫn, sự cắt đứt quan hệ, sự thay đổi tuyệt giao;* Ghi-hôn là bóng về khả năng hay thay đổi quyết định của con người.

Tên con sông thứ ba là **Hi-đê-ke**, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *nhanh chóng, mau lẹ, thác, ghềnh, Hi-đê-ke* còn được gọi là **"Rapid Tigris"** là bóng về *sự nhanh chóng, nhiều thác ghềnh* (thuộc Syri ngày nay)

Tên con sông thứ tư là **Ô-phơ-rát**, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Sanh nhiều bông trái, sự có kết quả,* Sông **Ô-phơ-rát** (Ê-phơ-rát) là bóng về *khả năng tốt nhất được Đức Chúa Trời ban cho loài người, đó là sự vâng lời và tâm linh loài người có thể làm được theo ý muốn của Đức Chúa Trời.*

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì vì cơ tội lỗi đó mà loài người phải bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi Ê-đen và cũng bởi tội lỗi đó mà sự rửa sả đã đến trên trái đất này và thân thể xác thịt của loài người cũng vì thế mà bị sự rửa sả cai trị. Tư tưởng xác thịt của loài người đã bị quyền lực của tội lỗi cai trị và như vậy, thân thể của loài người vốn được ví như cái vườn Ê-đen đó, cần phải được giải cứu và cần phải được chữa lành bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, và dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn làm tuyển dân (dân mẫu) của Ngài để dân đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Ngài mà được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã trở nên vô tín, không vâng giữ và không làm theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và họ không tôn trọng các mạng lệnh của Ngài, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va và vì họ không có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng, nên thay vì họ sẽ nhận lãnh phước hạnh đến từ Đức Giê-Hô-Va, thì họ lại bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị.

Đức Giê-Hô-Va đã dùng tiên tri Ê-sai để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên (cả thuộc thể và thuộc linh), phải vâng phục các mạng lệnh cùng vâng giữ các điều răn của Đức Giê-Hô-Va, hầu cho nhờ quyền phép của Lời Chúa mà tám lòng của họ được thay đổi theo bốn tánh tốt lành của Ngài.

Ê-sai 58:1-14: **Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm ta và muốn biết đường lối ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Nay, trong ngày các người kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các người kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các người kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các người chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bỏ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ**

đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trối những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cất-bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tở phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng vua Sa-lô-môn, qua sách Nhã-ca (được gọi là *những bài ca của Sa-lô-môn* - *Songs of Solomon*, khi người còn kính sợ Đức Giê-hô-Va và yêu mến các Lời của Ngài) để nói về tiêu chuẩn của tâm hồn, tâm trí (tâm lòng) của những người được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, phải có..

Nhã-ca 4:12-16: Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. Đám cây mình là vườn địa đàng, có thạch lựu và trái ngon, hoa phụng tiên và cây Cam tòng. Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, cùng mọi thức cây có mùi thơm, một được, lư hội với các hương liệu có danh. Mình là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!

Để sự cứu chuộc loài người được hoàn thành, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, để làm kẻ truyền giải và làm người phiên dịch ngôn ngữ của Lời Đức Chúa Trời cho những người mà Ngài đã chọn từ trước khi sáng thế và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật, là hạt giống của cây của sự sống lại và sự sống đời đời đã được gieo vào trong lòng, tức là trong vườn Ê-đen (thuộc linh) mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trong những người mà Ngài đã chọn đó, mà sanh ra những trái của sự cứu chuộc, như Đức Giê-hô-Va đã phán: “Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.” (Gióp 33:23-26) và qua tiên tri Ê-sai mà Đức Giê-hô-Va phán rằng: “Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chân của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là đường nào! Tiếng những kẻ canh của người! họ cất tiếng, cùng nhau hát xướng; vì họ sẽ thấy mắt đôi mắt khi Đức Giê-hô-va trở về Si-ôn. Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy trở giọng hát mừng chung rập. Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta!” (Ê-sai 52:7-10) và chính Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chí cao, trong sự cầu nguyện rằng: **Thưa Cha**, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật

rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

Qua Lời Đức Chúa Jêsus cầu nguyện và báo cáo với Đức Chúa Cha mà chúng ta biết công việc mà Đức Chúa Jêsus đã làm ở trên đất này trong chức vụ của Ngài, đó là:

1- Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

2- Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.

3- Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha.

4- Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

5- Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha.

6- Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Hết thấy những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm môn đồ của Ngài, sẽ phải làm những công việc mà Ngài đã phán dạy, tức là những điều mà Ngài đã kêu gọi và được chép trong sách Ma-thi-ơ: **“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.”** (Ma-thi-ơ 11:28-30)

Ai là những người nhận biết linh hồn mình đang mệt mỏi và gánh nặng, chưa được yên nghỉ?

Chắc chắn không phải là những người chưa tin Chúa hay là chưa được nghe nói về sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời được làm qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng là với những người đã được nghe Lời Đức Chúa Trời, có lòng khao khát được hầu việc Đức Chúa Trời và được làm con cái của Ngài, là những người yêu mến Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Trong những ngày sau rốt này, có rất nhiều người mang danh là người tin Chúa ở trong nhiều hội chúng được người ta gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người có Kinh-Thánh trong tay, nhưng linh hồn họ chưa hề được yên nghỉ và nhiều người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành, đã kêu gọi người ta đến với Chúa Jêsus để được cứu rỗi, nhưng thân thể xác thịt của nhiều người trong số họ vẫn mang bệnh tật, với những dấu hiệu của sự rửa sả bởi Luật pháp của Đức Chúa Trời đang cai trị thân thể họ, cai trị sản nghiệp của họ và trên con cái của họ, dù những người đó vẫn cầu nguyện xin Đức Chúa Jêsus Christ chữa lành cho họ, giải cứu họ khỏi những sự mà họ biết rằng không phải là phước hạnh kia, nhưng họ đã không nhận được sự trả lời, nghĩa họ không thấy sự giải cứu, không thấy sự chữa lành như họ đã mong đợi và những người đứng giảng đó không thể giải thích được.

Những người (mà không phải là những người được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành) đứng giảng và kêu gọi người ta rằng: **Hãy đến với Chúa Jêsus, Ngài sẽ cho anh em được yên nghỉ!** Hoặc: **hãy trao mọi điều lo lắng cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em!** Thậm chí họ trích Lời Chúa Jêsus phán, được chép trong Giăng 14:13 rằng: **Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con.** Nhưng khi những người nghe các lời đó mà làm theo, thì họ lại không thấy kết quả như họ đã tin và thay vì được yên nghỉ, thì họ lại thấy thêm gánh nặng và sự mệt mỏi.

Câu trả lời cho tất cả mọi người tin Chúa là: **hãy đến với Lời của Đức Chúa Trời, hãy gánh lấy ách của Đức Chúa Jêsus Christ và học theo Ngài; thì linh hồn của người tin Chúa sẽ được yên nghỉ.**

Bản King James version chép Ma-thi-ơ 11:28-30 như sau: ²⁸ Come ^{G1205} unto me, all ^{G3956} ye that labour ^{G2872} and are heavy laden ^{G5412}, and I will give you rest ^{G373}. ²⁹ Take ^{G142} my yoke ^{G2218} upon you, and learn ^{G3129} of me; for I am ^{G1510} meek ^{G4235} and lowly ^{G5011} in heart ^{G2588}: and ye shall find ^{G2147} rest ^{G372} unto your ^{G5216} souls ^{G5590}. ³⁰ For my yoke ^{G2218} is easy ^{G5543}, and my burden ^{G5413} is light ^{G1645}.

Có nghĩa là: *Hãy đến với Ta, hồi hết thấy những người mệt mỏi, là những người mang gánh nặng, Ta sẽ cho các người được nghỉ ngơi. Hãy lấy cái ách của Ta đặt trên người và học theo Ta, vì tấm lòng của Ta hiền lành và khiêm nhường và các người sẽ tìm thấy sự yên nghỉ cho linh hồn mình. Vì ách của Ta tốt hơn và gánh của Ta nhẹ nhàng.*

Để có thể hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm của Lời Chúa Jêsus đã phán đây, chúng ta cần phải biết ý nghĩa của chữ **ách** và chữ **gánh** được chép trong Kinh-Thánh và ngay trong 3 câu trên cũng vậy, vì có sự khác nhau.

Lê-vi ký 26:13: **Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên.**

Chữ cái ách - yoke^{H5923} chép trong Lê-vi ký 26 câu 13 trên, đó là chữ **לַע** - ol, số 5923 ra từ chữ **לַעַל** - alal, số 5953 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái ách quàng trên cổ bò hoặc cổ ngựa; sự đối xử hà khắc, ác liệt, khiến ai đó trở thành kẻ khờ dại, trở thành kẻ ngu dân, trở thành trò hề; sự xô đẩy trong thái độ độc ác; sự đối xử nhẫn tâm; sự ngược đãi, bắt phải cáng đáng nặng nề;*

Còn chữ mà bản tiếng Việt chép là **gánh nặng - heavy laden**^{G5412} trong Ma-thi-ơ 11 câu 28 trên, đó là chữ **φορτίζω** - phortizo, số 5412 ra từ chữ **φέρω** - phortos, số 5314 và chữ **φέρω** - phero, số 5342 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chất quá nặng, làm việc quá sức, mang theo quá nhiều hàng hoá, sự cam chịu kéo dài;*

Chúng ta có thể thấy ý nghĩa của cái ách này qua Lời Đức Giê-hô-Va phán với Môi-se về sự ngược đãi của người Ê-díp-tô đối với dân Y-sơ-ra-ên, khi họ (dân Y-sơ-ra-ên) đang làm tội mọi cho xứ đó:

Xuất Ê-díp-tô ký 3:7-10: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cố người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta nự xuống đặng cứu dân nầy khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nầy, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thể nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus phán thí dụ về gánh nặng của người ta như thế nào.

Ma-thi-ơ 13:3-23: **Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân nầy đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời nầy, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người**

ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.

Chúa Jêsus kêu gọi những ai đang nhận biết mình mệt mỏi và gánh nặng mà muốn linh hồn mình được yên nghỉ, thì hãy đến với Ngài và mang lấy ách của Ngài, thì chúng ta phải nhận biết ý nghĩa của *cái ách* của Chúa Jêsus mang ý nghĩa gì trong thuộc linh? vì trong sự dạy dỗ, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta thấy có các biểu tượng về loài người cùng các vật được dùng làm của tế lễ, đều có ý nghĩa bóng và hình, vậy thì chúng ta cần phải hiểu biết ý nghĩa của cái ách và gánh nặng mà Đức Chúa Jêsus đã phán và được Kinh-Thánh chép xuống, để áp dụng trong cuộc sống theo Chúa của mỗi người chúng ta.

Khải huyền 4:1-11: **Kế đó, tôi nhìn xem, nầy, một cái cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ nhất mà tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng: Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy điều sau nầy phải xảy đến. Tức thì tôi bị Thánh Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời, trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó. Đấng ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có cái móng đáng như lục bửu thạch bao chung quanh ngôi. Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mũ triều thiên vàng. Từ ngôi ra những chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thấp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời. Trước ngôi có như biển trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa và chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước đằng sau chỗ nào cũng có mắt. Con sanh vật thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như bò đực, con thứ ba mặt như mặt người, con thứ tư như chim đại bàng (*Eagle*) đang bay. Bốn con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung quanh mình và trong mình đều có mắt; ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, Trước Đã Có, Nay Hiện Có, Sau Còn Đến! Khi các sanh vật lấy những sự vinh hiển, tôn quý, cảm tạ mà dâng cho Đấng ngự trên ngôi là Đấng hằng sống đời đời, thì hai mươi bốn trưởng lão sấp mình xuống trước mặt Đấng ngự trên ngôi, và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng mũ triều thiên mình trước ngôi mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển, tôn quý và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên.**

Khải tượng này đã được Đức Giê-Hô-Va tỏ cho tiên tri Ê-xê-chi-ên thấy (593 B.C.- Ê-xê-chi-ên 1:1-28)

Về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta thấy có bốn biểu tượng đó là:

1- Con người (*the Son of man*); 2- Sư tử của chi phái Giu-đa (*Khải huyền 5:5*) biểu tượng về sức mạnh của Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời; 3- Bò đực biểu tượng về quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật đời đời; 4- Chim đại bàng, biểu tượng của chức vụ tiên tri;

Về giá trị của sự cứu chuộc, **Chiên con của Đức Chúa Trời** là biểu tượng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc và cũng là biểu tượng về Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Khi Đức Chúa Jêsus phán về cái ách của Ngài, ấy là Ngài phán về trách nhiệm của Ngài, là Con kế tự Đức Chúa Trời và cũng là trách nhiệm của loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Để con bò có thể kéo được cái cày hay cái bừa, hay là cái xe, người ta phải chế một công cụ mà người ta thường dùng khúc cây gỗ có hình như *khủy tay*, có góc dang ra khoảng 120 độ, được chia thành hai bên cân bằng, mỗi bên của ách có chiều dài từ 50 centimet tới 70 centimet (tùy theo chiều to của vai con bò). Khủy của cái ách đó được quàng lên cổ vai của con bò, còn hai bên của cái ách đó sẽ được buộc sợi dây chèo, hoặc bằng gỗ, tùy theo mục đích của vật người ta muốn con bò đó kéo như cái xe, hoặc cày, hoặc bừa.

Con bò sẽ không thể kéo cái xe hoặc cái cày hoặc cái bừa, nếu cái ách đó chỉ có một sợi dây hoặc một cây gỗ nối từ cái ách tới vật cần được kéo thế nào, thì bài giảng về Tin-Lành của Đấng Christ sẽ không thể chỉ có Luật pháp văn tự mà không có Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hoặc không thể chỉ có Lễ thật mà không có Luật pháp văn tự. Vì nếu không có Luật pháp văn tự (hay còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết) thì người ta không thể nào giảng được Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, cũng như người ta không thể xây một công trình mà không có cái nền vậy.

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là chức vụ của Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời khi đã được công bố ra khỏi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ấy là để cứu chuộc loài người, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đơm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ

trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt vậy.

Khi Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã phán rõ về trách nhiệm và công việc mà tâm linh của những người tin Chúa sẽ phải làm, đó là:

Ma-thi-ơ 5:13-20: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời. Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trỗi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Lời Chúa đã phán đó là *cái ách* mà Đức Chúa Trời muốn những người thuộc về Ngài phải mang, cũng như khi Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với họ về *cái ách* (dù Đức Giê-hô-va không phán rằng, các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài là cái ách, nhưng Luật pháp trọn vẹn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chính là cái ách mà nếu tuyển dân của Ngài tiếp nhận và mang lấy, như con bò đực chấp nhận lấy cái ách của chủ nó quàng vào cổ của nó, để nó hầu việc chủ, thì nó sẽ được sống vậy).

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-17: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đừng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tứ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tứ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.**

Nếu chúng ta cẩn thận đọc kỹ Lời Chúa ngay từ câu 1, thì sẽ thấy rằng, hết thủy dân Y-sơ-ra-ên (là bóng cho tâm linh của loài người) đã bị làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô (xứ Ê-díp-tô là bóng về thế gian này, mà cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ), và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi ách tội mọi, để đem họ tới nơi đồng Si-nai, để tại đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài, là ban cho họ con đường dẫn họ đến nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài và công việc đó là bóng về sự cứu chuộc hết thủy loài người thế gian ra khỏi quyền lực của tội lỗi, để tâm linh của những người được cứu chuộc đó sẽ được sự sáng của Lời Đức Chúa Trời soi sáng, hầu cho tâm linh cũng như thân thể xác thịt của chúng ta được trở nên tội mọi của sự công bình, như Lời Chúa đã chép.

Rô-ma 6:16-18: **Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tội mọi dạng vâng phục kẻ nào, thì là tội mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở**

nên tôi mọi của sự công bình rồi.

Trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus kêu gọi: **“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.”** (Ma-thi-ơ 11:28-30)

Mặc dù chúng ta không thấy Đức Chúa Jêsus nói gì về cái ách mà loài người chúng ta đang mang trên cổ mình, nghĩa những gánh nặng của một cuộc đời chưa nhận được sự giải cứu, sự giải phóng và sự giải thoát của Đức Chúa Trời, thì linh hồn của người ta vẫn chưa thật sự được yên nghỉ, nhưng Chúa Jêsus đã kêu gọi hết thảy những người nào nhận biết linh hồn mình đang bị mệt mỏi bởi những gánh nặng, là hậu quả của tội lỗi từ tổ phụ truyền lại cùng những hậu quả bởi chính tội lỗi mình đem lại, đang chất trên cuộc đời của mình, như cái ách đã buộc vào cổ của một con bò gầy yếu, bệnh tật, kiệt sức mà phải kéo một cỗ xe chất chứa đủ mọi sự tham muốn, những sự lo lắng về đời này cùng những sự thuộc về thân tượng của thế gian và con bò đó không thể tự tháo bỏ được, vì chủ của con bò đó là tội lỗi đang cai trị nó.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch không chuẩn theo nguyên bản, nên phần nhiều người đã không hiểu đúng với nguyên văn của Lời Chúa. Trong mạng lệnh này, Lời Chúa đã chép rõ rằng, hết thảy những người nào đang nhận biết linh hồn mình bị mệt mỏi, tức là những người đang phải mang gánh nặng, hãy đến với Ngài - tức là đến với Lời của Đức Chúa Trời và học theo Ngài - vì cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ - nghĩa là học theo mọi sự mà Kinh-Thánh đã chép về Đức Chúa Jêsus Christ, không phải chỉ có những người đã sống trong thời Chúa Jêsus hiện diện trong thân thể xác thịt như các môn đồ của Ngài, mà là mọi sự đã chép về Ngài, như chính Ngài đã nói về chính Ngài với các môn đồ của Ngài và với chúng ta ngày nay vậy.

Bản King James version chép ba câu trên như sau: ²⁸ **Come^{G1205} unto me, all^{G3956} ye that labour^{G2872} and are heavy laden^{G5412}, and I will give you rest^{G373}. ²⁹ **Take^{G142} my yoke^{G2218} upon you, and learn^{G3129} of me; for I am^{G1510} meek^{G4235} and lowly^{G5011} in heart^{G2588}; and ye shall find^{G2147} rest^{G372} unto your^{G5216} souls^{G5590}. ³⁰ **For my yoke^{G2218} is easy^{G5543}, and my burden^{G5413} is light^{G1645}.******

Có nghĩa là: **Hãy đến với Ta, hỡi hết thảy những người mệt mỏi, là những người mang gánh nặng, Ta sẽ cho các người được nghỉ ngơi. Hãy lấy cái ách của Ta đặt trên người và học theo Ta, vì tâm lòng của Ta hiền lành và khiêm nhường và các người sẽ tìm thấy sự yên nghỉ cho linh hồn mình. Vì ách của Ta tốt hơn và gánh của Ta nhẹ nhàng.**

Chúng ta thấy có một sự so sánh giữa cái ách của Đức Chúa Jêsus với cái ách của chúng ta và cái gánh của Đức Chúa Jêsus khác với cái gánh của xác thịt chúng ta.

Ách và gánh của Đức Chúa Jêsus là ý muốn của Đức Chúa Cha, còn cái ách và gánh của chúng ta là sự ham muốn của xác thịt, bị ảnh hưởng bởi quyền lực của sự tội và sự chết cai trị

Dân Y-sơ-ra-ên đã bị làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô hơn bốn trăm năm và họ đã mang cái ách và gánh của xứ Ê-díp-tô trên mình mà họ không hề biết rằng, vì tội lỗi của A-đam mà họ đã bị bán cho tội lỗi và họ đã phải làm tôi mọi cho một xứ không thuộc về mình, nên khi kỳ định tới, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chuộc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để đem họ đến một xứ mà Đức Giê-hô-va đã sắm sẵn cho. Nhưng để dân Y-sơ-ra-ên có thể cai trị được xứ mà Đức Giê-hô-va đã hứa ban cho đó, thì họ phải được làm sạch khỏi lòng mình những sự thuộc về tội lỗi, hầu cho họ được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ và họ sẽ được hưởng cơ nghiệp đời đời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho nơi thiên đàng. Ý muốn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chính là cái ách và là gánh, là bóng về trách nhiệm và công việc mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải làm vậy, vì Nước Đức Chúa Trời là vương quốc của sự phục vụ, chứ không chỉ là sự hưởng thụ, vì Nước Đức Chúa Trời là Nước của sự Thánh Khiết và Công Bình.

Trong ngày nhận lãnh Luật pháp của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên đã không thật sự lắng nghe tiếng phán của Đức Giê-hô-va, nhưng lòng của họ chỉ chú ý đến xứ đơm sữa và mật mà Đức Giê-hô-va đã hứa cho và được truyền lại cho họ qua Môi-se, vì thế cho nên Lời Đức Chúa Trời bị nghẹt ngòi, không có ở trong lòng họ, nên không thể ban sức mới cho họ trên con đường họ phải vượt qua đồng vắng, là bóng về thế gian mờ tối này, nên khi sự thử thách đến, họ đã vấp phạm và muốn trở lại xứ Ê-díp-tô để làm tôi mọi cho xứ đó.

Trong những ngày sau rốt này cũng vậy, nhiều người tin Chúa đã không lấy đức tin để tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi họ được thấp sáng lại, để tâm linh họ sẽ nhờ sự sáng của Lời Chúa mà quản trị xác thịt mình, dù họ nhận biết sự mệt mỏi trong cuộc sống, nhưng thay vì làm theo Lời Chúa dạy để được giải cứu, để được giải phóng và được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, thì họ lại tự chất cho mình những gánh nặng, là những sự ham muốn của xác thịt, nên họ không có sức để theo Chúa được.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Này là lời thề ta đã lập trong cơn thanh ngộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng bày đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Hết phần 4 b.